

UBND TỈNH VINH PHÚC
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1947/SGDDĐT-KTQLCLGD
V/v phân công coi thi chọn HSG lớp 12
THPT năm học 2016-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vinh Phúc, ngày 29 tháng 12 năm 2016

Kính gửi: Các trường trung học phổ thông.

Căn cứ văn bản số 1217/HD-SGDĐT ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 12 THPT và thành lập đội tuyển của tỉnh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2016-2017, Sở GD&ĐT phân công coi thi như sau:

- Phân công coi thi: Thực hiện theo Phụ lục A. Yêu cầu: Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn của nhà trường.

- Các nội dung khác triển khai theo Văn bản số 1217/HD-SGDĐT ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Sở GD&ĐT.

- Địa điểm nộp bài và hồ sơ thi: Tầng 5, Văn phòng Sở GD&ĐT (Phòng KT&QLCLGD).

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản hồi về Sở qua phòng KT&QLCLGD, điện thoại: 0211.3842958, email: phongktd@vinhphuc.edu.vn để được hướng dẫn. *Weme*

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở;
- Phòng/ban của Sở;
- Như trên;
- Lưu: VT, KT&QLCLGD.

(7b) *W*



Nguyễn Đức Trọng

BẢNG PHÂN CÔNG

COI THI CHỌN HSG LỚP 12 THPT NĂM HỌC 2016-2017

(Kèm theo Văn bản số 114/SGDDT-KTQLCLGD, ngày 10/12/2016 của Sở GD&ĐT Vĩnh Phúc)

T T	Hội đồng coi thi			Trường THPT cử Chủ tịch (CT), Thư ký (TK)	Trường THPT cử Phó Chủ tịch	Trường THPT cử giám thị (GT)
	Tên Hội đồng	Số P thi	Số phòng thi Anh, Tin			
1	Trần Phú	10	A:1; T:1	Bình Xuyên (CT, TK) Quang Hà (TK) Trần Phú (TK)	Trần Phú, Vĩnh Yên, DTNT Tinh, Nguyễn Thái Học, Liên Bảo	Bình Xuyên: 13 GT (A, T); Quang Hà: 12 GT (A, T).
2	Tam Dương	6	A:1; T:1	Tam Đảo (CT, TK) Tam Đảo 2 (TK) Tam Dương (TK)	Tam Dương, Tam Dương 2, Trần Hưng Đạo	Tam Đảo: 8 GT (A, T); Tam Đảo 2: 7 GT (A, T);
3	Tam Đảo	6	A:1; T:1	Bình Sơn (CT, TK) Sáng Sơn (TK) Tam Đảo (TK)	Tam Đảo, Tam Đảo 2	Bình Sơn: 7 GT (A, T); Sáng Sơn: 8 GT (A, T);
4	Ngô Gia Tự	11	A:1; T:1	Yên Lạc (CT, TK) Yên Lạc 2 (TK) Ngô Gia Tự (TK)	Ngô Gia Tự, Liên Sơn, Trần Nguyên Hãn, Triệu Thái, Thái Hòa, Văn Quán	Yên Lạc: 14 GT (A); Yên Lạc 2: 13 GT (A, T); Trần Hưng Đạo: 01 T.
5	Sáng Sơn	10	A:1; T:1	Ngô Gia Tự (CT, TK) Triệu Thái (TK) Sáng Sơn (TK)	Sáng Sơn, Sông Lô, Bình Sơn	Ngô Gia Tự: 13 GT (A, T); Triệu Thái: 12 GT (A, T).
6	Lê Xoay	15	A:3; T:1	Tam Dương (CT, TK) Tam Dương 2 (TK) Lê Xoay (TK)	Lê Xoay, Nguyễn Viết Xuân, Đội Cấn, Vĩnh Tường, Nguyễn Thị Giang, Hồ Xuân Hương,	Tam Dương: 18 GT (A, T); Tam Dương 2: 18 GT (A, T); Trần Hưng Đạo: 02 A.
7	Yên Lạc	14	A:2; T:1	Lê Xoay (CT, TK) Ng Viết Xuân (TK) Yên Lạc (TK)	Yên Lạc, Yên Lạc 2, Đồng Đậu, Phạm Công Bình	Lê Xoay: 18 GT (A, T); Ng Viết Xuân: 17 GT (A, T).
8	Bình Xuyên	9	A:1; T:1	Bến Tre (CT, TK) Xuân Hòa (TK) Bình Xuyên (TK)	Bình Xuyên, Quang Hà, Võ Thị Sáu, Nguyễn Duy Thị	Bến Tre: 12 GT (A, T); Xuân Hòa: 11 GT (A, T).
9	Bến Tre	9	A:1; T:1	Trần Phú (CT, TK) Nguyễn Thái Học (TK) Bến Tre (TK)	Bến Tre, Hai Bà Trung, Xuân Hòa, Phúc Yên	Trần Phú: 12 GT (A, T); Ng Thái Học: 11 GT (A, T).

(Đề nghị đơn vị thành lập Hội đồng coi thi rà soát lại thông tin: Số phòng thi, môn Ngoại ngữ, Tin học của đơn vị để thông báo cho đơn vị cử GT đủ thành phần theo hướng dẫn thi; A, T là lưu ý cử GT tiếng Anh và Tin học)